

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 98/2023/HSST

Ngày 07 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đặng Thị Minh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đinh Đức Thành và bà Vũ Thị Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* bà Trần Thị Lan - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Văn C; tên gọi khác: không; giới tính: Nam. Sinh ngày: 12/4/1988, tại huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Nơi thường trú: thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thổ. Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: lớp 11/12. Nghề nghiệp: lao động tự do. Con ông: Đinh Văn N, con bà: Lê Thị T. Vợ, con: chưa có.

Tiền án: ngày 18/02/2020, Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 30/3/2020 chấp hành xong bản án; ngày 14/12/2021, Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 20/01/2023 chấp hành xong bản án.

- Bị cáo bị bắt quả tang ngày 05/7/2023; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2023 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người chứng kiến:* ông Vũ Đình T1, sinh năm: 1962, nơi thường trú: khu E, phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; ông Ngô Quang D, sinh năm: 1952, nơi thường trú: khu H, phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. (Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ ngày 05/7/2023, tại khu T, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Công an thị xã Q phát hiện, bắt quả tang Đinh Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong lòng bàn tay phải của C 01 túi nilon màu trắng đỏ được hàn kín ba đầu, một đầu có khóa kẹp, bên ngoài túi nilon in chữ Hoàng Thi Đỗ Đỗ

S, bên trong có 04 đoạn ống nhựa màu vàng, kích thước khoảng (1,5x0,7)cm được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều chứa chất bột màu trắng (nghĩ là chất ma túy). C khai là ma túy, loại Heroine mua của một đối tượng tên H (không rõ lai lịch địa chỉ) với giá 400.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Việc bắt giữ có sự chứng kiến của anh Vũ Đình T1 và anh Ngô Quang D.

Kết luận giám định số 967/KL-KTHS ngày 11/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: mẫu vật kí hiệu từ M1 đến M4 ghi thu của Đinh Văn C ngày 05/7/2023 gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng như sau: M1: 0,029 gam; M2: 0,033 gam; M3: 0,029 gam; M4: 0,037 gam. Tổng khối lượng: 0,128 gam (không phải một hai tám gam). Không hoàn lại mẫu vật sau giám định. (bút lục 11)

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn C khai nhận: bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2013, tháng 6/2023 bị cáo đến làm công nhân xây dựng tại khu công nghiệp Đ tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 10 giờ 45 ngày 05/7/2023, bị cáo đi bộ từ lán trại đang ở sang lán trại của đối tượng tên H (người làm cùng bị cáo) mua 400.000 đồng ma túy, loại Heroine để sử dụng. Khi đang trên đường về thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo đã 04 lần mua ma túy loại Heroine của đối tượng tên Y (không rõ lai lịch địa chỉ) để sử dụng, mỗi lần mua 100.000 đồng ở khu vực T, phường Đ, thị xã Q. Khi bị bắt quả tang ngoài số ma túy bị cáo vừa mua bị cáo không bị thu giữ tài sản hay đồ vật gì khác.

Người chứng kiến là ông Vũ Đình T1 và ông Ngô Quang D, vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện nội dung; khoảng 21 giờ ngày 05/7/2023 tại đoạn đường thuộc khu T phường Đ, các anh chứng kiến công an kiểm tra và thu giữ trên tay của Đinh Văn C một túi nilon bên trong có 04 đoạn ống nhựa màu vàng hàn kín 02 đầu, C khai đó là ma túy, C mua của người tên là H làm công nhân xây dựng tại khu công nghiệp Đ, ma túy này C mua để sử dụng. (bút lục 69, 74).

Tài liệu có trong hồ sơ ngoài kết luận giám định ma túy (bút lục 11), các biên bản lấy lời khai của người chứng kiến là ông Vũ Đình T1 và ông Ngô Quang D (bút lục 69;74), còn có các tài liệu khác: biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 06,07); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (bút lục 08); bản ảnh vật chứng (bút lục 13,14); các tài liệu này đều có nội dung phù hợp lời khai của bị cáo về việc ngày 05/7/2023 bị cáo bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 97/CT-VKS-CP ngày 13/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên truy tố Đinh Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên trình bày luận tội bị cáo với đề nghị kết tội bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn C từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 05/7/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; ngoài ra có quan điểm xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo thực sự ăn năn hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra [Công an thị xã Q](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo [Đinh Văn C](#) khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, phù hợp tài liệu có trong hồ sơ vụ án: kết luận giám định ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng.

Trên cơ sở các chứng cứ trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 45 phút, ngày 05/7/2023 tại [khu T, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh](#), [Đinh Văn C](#) đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,128 gam (không phải một hai tám gam) ma túy, loại Heroine để sử dụng thì bị [Công an thị xã Q](#) bắt quả tang. Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khi khi bản thân đã bị kết án hai lần và các bản án tính đến ngày phạm tội lần này chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, vì vậy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo [Đinh Văn C](#) đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, tội danh có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù. Cáo trạng truy tố bị cáo đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện làm cho người sử dụng phải lệ thuộc vào nó, ma túy làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng và là nguồn phát sinh tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội. Pháp luật Nhà nước ta xử lý nghiêm khắc đối với các tội về ma túy, mục đích để ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với người sử dụng và biết được sự nghiêm cấm của pháp luật đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vì lối sống không có trách nhiệm với bản thân với xã hội, bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo, góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương, gây mất trật tự, trị an xã hội, vì vậy cần xử lý cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Tính đến lần phạm lần này, các bản án số 03/2020/HS-ST ngày 18/02/2020 và bản án số 66/2021/HS-ST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện như [X](#) tỉnh Thanh Hóa kết án đối với bị cáo chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm,

nhưng đã xác định là tình tiết định khung (thuộc điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự), vì vậy không xác định là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được áp dụng để quyết định hình phạt phù hợp tương xứng.

[6] Về vật chứng: số mẫu vật gửi giám định đã giám định hết, nên không đề cập giải quyết.

[7] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người đàn ông tên là H, bị cáo khai bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn C 5 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 05/7/2023; tiếp tục tạm giam bị cáo thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Đinh Văn C phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Quảng Yên
- CQ CSĐT thị xã Quảng Yên,
- CQTHA hình sự thị xã Quảng Yên,
- Nhà tạm giữ CA thị xã Quảng Yên,
- Chi cục THA dân sự thị xã Quảng Yên;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Minh Nga